

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **59/2020/HS-ST**
Ngày 16 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Và Dưỡng
Ông Trần Quang Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Định Quán tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2020/HSST-QĐ ngày 11/6/2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 04/TB-TA ngày 24/6/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn T D- sinh năm 1991, tại Đồng Nai; Giới tính; Nam; Nơi cư trú: tổ 6, khu phố 2, thị trấn B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hùng Tr – sinh năm 1970; Con bà Lê Thị B1 - sinh năm 1971; Sống chung như vợ chồng với chị Ngô Thị Nguyệt H1 – sinh năm 1998; Con: 01 người sinh năm 2016.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính”Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” với thời gian 16 tháng, ngày 27/9/2018 được Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định miễn chấp hành thời gian xử lý hành chính còn lại.

Nhân thân: Tại Bản án số 27/2020/HSST ngày 18/02/2020, của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xử phạt Nguyễn T D07 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hiện đang chấp hành bản án này (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Ngô Thị Nguyệt H1 – sinh năm 1998

Địa chỉ: 389 tổ 3, ấp 5, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2/ Bà Phan Thị Ch – sinh năm 1949

Địa chỉ: ấp Đồn Điền 1, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 29/10/2019, lực lượng Công an huyện Định Quán phối hợp với Công an xã T, huyện Định Quán tiến hành kiểm tra hành chính tại căn nhà do Nguyễn T Dthuê của bà Phan Thị Ch, thuộc ấp Đồn Điền 1, xã T, huyện Định Quán. Quá trình kiểm tra hành chính lực lượng Công an đã thu giữ các tang vật.

Quá trình điều tra, Nguyễn T Dkhai nhận như sau:

Nguyễn T Dlà đối tượng nghiện chất ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine.

Vào ngày 26/10/2019, D sử dụng tài khoản Facebook của D để liên hệ với một tài khoản Facebook có tên “Ngọc Lan” để hỏi mua ma túy đá về sử dụng. Sau khi trao đổi, D đặt mua của người này 4.000.000 đồng ma túy đá, và chuyển số tiền 4.000.000 đồng vào tài khoản cho người có tài khoản Facebook trên, đến sáng ngày 28/10/2019 người có tên tài khoản Facebook “Ngọc Lan”, chuyển số ma túy đá mà D đã mua theo đường xe khách về xã T, huyện Định Quán, rồi báo cho D biết trước để ra nhận ma túy, đồng thời còn gửi kèm (khuyến mãi) cho D 01 bịch ma túy khác thường gọi là “Khay”.

Sau khi nhận được số ma túy đá đã mua và khuyến mãi trên, D mang về căn nhà do D thuê của bà Phan Thị Ch thuộc ấp Đồn Điền 1, xã T, huyện Định Quán, tại đây D lấy một phần ma túy đá và một phần ma túy “khay” để sử dụng, phần còn lại D chia thành các bịch nhỏ để sử dụng sau. Sau khi sử dụng xong ma túy, D để lại toàn bộ số ma túy trên và các dụng cụ liên quan ở nhà, rồi khóa cổng (không khóa cửa nhà), sau đó điều khiển xe mô tô đi ra ngoài nhậu với bạn bè.

Đến khoảng 01 giờ ngày 29/10/2019, sau khi nhậu xong với bạn bè, D điều khiển xe mô tô biển số 60B5-95108 về tới cổng trước nhà D thuê ở trên để nghỉ ngơi, thì phát hiện có lực lượng Công an đang tiến hành kiểm tra nhà của D nên hoảng sợ, D quay xe bỏ chạy được khoảng 100 mét thì bị ngã xe và thương tích ở mặt, nên được mọi người đưa đi cấp cứu. Sau đó Cơ quan điều tra tiến hành mời D về trụ sở Công an xã T để làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán, Nguyễn T Dđã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân

Vật chứng vụ án:

- 01 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, được thu giữ bên trên hộp giấy màu nâu để ở nền nhà tại phòng ngủ số 03 căn nhà D thuê, được niêm phong có chữ ký của người làm chứng Trương Thanh Bình, Phan Thị Ch và dấu mộc đỏ của Công an xã T, huyện Định Quán (ký hiệu M1).

- 01 bịch nylon đã được hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng được thu giữ trên thùng loa đặt trong phòng ngủ số 03 căn nhà D thuê, được niêm phong có chữ ký của người làm chứng Trương Thanh Bình, Phan Thị Ch và dấu mộc đỏ của Công an xã T, huyện Định Quán (ký hiệu M2).

- 01 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, được thu giữ bên trong hộp giấy màu nâu để ở nền nhà tại phòng ngủ số 03 căn nhà

D thuê, được niêm phong có chữ ký của người làm chứng Trương Thanh Bình, Phan Thị Ch và dấu mộc đỏ của Công an xã T, huyện Định Quán (ký hiệu M3).

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 1371/PC09 – GĐMT ngày 05/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, xác định:

+Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M1 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 9,9179 gam, loại Methamphetamine.

+Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M2 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,5089gam, loại Ketamine.

+Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M3 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 1,4353 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng là (M1+M3): 11,3532 gam loại Methamphetamine và 0,5089gam, loại Ketamine.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 cân tiểu ly.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng bạc có số sim 0763.774.774.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng bạc không rõ số sim.
- 01 xe mô biển số 60B5-95108.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSĐQ ngày 16 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Nguyễn T D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn T D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong sau giám định vụ số: 1371/PC09-GĐMT ngày 05/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng bạc có số sim 0763.774.774.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu, nhận thức được hành vi của mình là sai, ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Nguyệt H1, bà Phan Thị Ch đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, trong giai đoạn điều tra những người này đã có lời khai và không có yêu cầu gì. Do vậy việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn T Đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính, Biên bản xác minh hiện trường, Kết luận giám định, tang vật của vụ án, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, nên đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 29/10/2019, tại phòng ngủ số 3, căn nhà trọ do Nguyễn T Dthuê của bà Phan Thị Ch, thuộc ấp Đồn Điền 1, xã T, huyện Định Quán, lực lượng Công an huyện Định Quán qua kiểm tra hành chính đã phát hiện Nguyễn T Đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sử dụng cho bản thân, với tổng khối lượng là: 11,3532 gam loại Methamphetamine và 0,5089gam loại Ketamine (chất ma túy này được liệt kê tại thứ tự 35, Danh mục III ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Hai loại ma túy do Nguyễn T Dtàng trữ, trong đó chất Ketamine có khối lượng thuộc trường hợp dưới mức tối thiểu quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, chất Methamphetamine có khối lượng thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì hai chất ma túy này đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 3 và có 01 chất thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, vì vậy sẽ áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 5 của Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, để tính tổng khối lượng của hai chất ma túy này như sau:

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm e khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là 0,5089% (0,5089 gam so với 100 gam);

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy methamphetamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là 37,84% (11,3532 gam so với 30 gam);

- Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất Ketamine, methamphetamine là $0,5089\% + 37,84\% = 38,3489\%$, thuộc trường hợp dưới 100%.

Như vậy tổng khối lượng của 02 chất ma túy Ketamine, methamphetamine không thuộc trường hợp theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 mà thuộc trường hợp theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn T Đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo theo tội danh và điểm, khoản, Điều nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật, cũng như nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đối với xã hội; nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

[4] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại Bản án số 27/2020/HSST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt Nguyễn T D07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự cần tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo quy định.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong mẫu vật ma túy sau giám định vụ số 1371/PC09-GĐMT ngày 05/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, xét không được phép sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 cân tiểu ly, bị cáo D sử dụng vào việc phạm tội, xét giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng bạc có số sim 0763.774.774, bị cáo D sử dụng để liên lạc qua mạng xã hội Facebook để mua ma túy, nên tịch nộp ngân sách Nhà Nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng bạc không rõ số sim, không sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho gia đình bị cáo D (chị Ngô Thị Nguyệt H1 nhận thay) là đúng quy định.

- 01 xe mô biển số 60B5-95108, thuộc sở hữu của chị Ngô Thị Nguyệt H1, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D, nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[9] Về vấn đề khác:

Đối với bà Phan Thị Ch là chủ nhà nơi bị cáo D tàng trữ trái phép chất ma túy, quá trình điều tra xác định bà Ch cho D và chị H1 thuê nhà, bà Ch không biết việc D tàng trữ ma túy, nên không xử lý.

Đối với chị Ngô Thị Nguyệt H1 là người đứng ra thuê nhà trọ để D và chị H1 ở, tuy nhiên tại thời điểm D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà thuê trên thì chị H1 không có mặt, không ở chung với D từ trước đó, không biết việc D tàng trữ ma túy. Do vậy không có căn cứ chứng minh chị H1 có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D, nên không xử lý.

Qua trình điều tra bị cáo D khai nhận mua ma túy qua một tài khoản Facebook có tên “Ngọc Lan”, nhưng bị cáo không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này. Đối với quá trình mua bán ma túy đối tượng bán ma túy cho D số tài khoản ngân hàng để chuyển tiền, thì bị cáo đã nhờ một người bạn mới quen tên Tý không rõ nhân thân lai lịch đi chuyển tiền dùm và xóa hết thông tin, nên không thể xác định được thông tin số tài khoản và ngân hàng mà đối tượng Tý đã chuyển tiền. Do chưa rõ nhân thân lai lịch của đối tượng đã bán ma túy cho D và đối tượng Tý, nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 1 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất;

Căn cứ khoản 3 Điều 5 của Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn T D** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng D: **07** (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2019.

Tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự số 27/2020/HSST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt Nguyễn T D07 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo Nguyễn T D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2019.

Thời gian bị cáo Nguyễn T D đã chấp hành hình phạt tù của Bản án hình sự số 27/2020/HSST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai từ ngày 01/12/2019 đến ngày 16/7/2020 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong sau giám định vụ số: 1371/PC09-GĐMT ngày 05/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng bạc có số sim 0763.774.774.

(Vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán theo Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS-HS ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn T D phải bồi 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Quyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Và Dương Trần Quang Thuận Phạm Ngọc Quyền

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Định Quán;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

